TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09-3-2020
V/v Tranh chấp:
"Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Ngọc Hoa**.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Nguyễn Thị Ba.

+ Bà Lê Thị Minh Thắm.

Thư ký phiên tòa ông Phạm Nhật Minh– Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 13-02-2020 về việc tranh chấp "Xin ly hôn", Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXX-ST ngày 27-02-2020 các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm: 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 17, ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ *Bị đơn:* Ông Nguyễn Công C, sinh năm: 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 17, ấp L, xã P, thành phố M , tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị L trình bày:

Bà và ông C tìm hiểu, chung sống với nhau năm 1995, không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2019 thì mâu thuẫn do ôngC thường xuyên ăn nhậu về đập phá đồ đạc, ghen tuông vô cớ, dùng những lời lẽ thô tục mắng chửi bà và gia đình bà, ôngC đánh bà, nhưng bà đã khuyên ông C nhiều lần nhưng ông không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay. Nay bà yêu cầu Tòa án không công nhận giữa bà với ông Nguyễn Công C là vợ chồng.

Con chung: Có 01 cháu Nguyễn Thị Lệ H, sinh ngày 16-7-2001 đã trưởng thành.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và trong quá trình giải vụ án ông Nguyễn Công C trình bày:

Ông và bà L tìm hiểu, chung sống với nhau năm 1995, không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2019 thì có mâu thuẫn do vợ có quan hệ bạn trai khác, ăn nhậu với bạn trai, ông ghen tuông có dùng những lời lẽ thô tục mắng chửi vợ. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay. Nay ông yêu cầu không công nhận giữa ông với bà Lê Thị L là vợ chồng.

Con chung: Có 01 cháu Nguyễn Thị Lệ H, sinh ngày 16-7-2001 đã trưởng thành.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa bà Lê Thị L, ông Nguyễn Công C là tranh chấp "Xin ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Tại phiên tòa bà Lê Thị L yêu cầu Tòa án không công nhận giữa bà với ông Nguyễn Công C là vợ chồng; Con chung: Có 01 con Nguyễn Thị Lệ H sinh ngày 16-7-2001 đã trưởng thành; Tài sản chung, nợ chung không có.

[3] Tại phiên tòa ông Nguyễn Công C đồng ý với yêu cầu của bà L yêu cầu Tòa án không công nhận giữa bà L với ông là vợ chồng; Con chung: Có 01 con Nguyễn Thị Lệ H sinh ngày 16-7-2001 đã trưởng thành; Tài sản chung, nợ chung không có.

Xét các yêu cầu của các đương sự:

[1] Về hôn nhân: Bà Lê Thị L, ông Nguyễn Công C, tìm hiểu, chung sống với nhau năm 1995, không đăng ký kết hôn, hai người sống với nhau như vợ chồng, chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2019, thì phát sinh mâu thuẫn do bà L ăn nhậu với bạn trai, ông C ăn nhậu, nghi ngờ bà L có quan hệ với người bạn trai khác ghen tuông dùng nhiều lời lẻ thô tục chửi bà L nhiều lần. từ đó vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau. Tại phiên tòa bà Lê Thị L yêu cầu Tòa án không công nhận giữa bà với ông Nguyễn Công C là vợ chồng, ông C đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của bà L với ông C không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 8; Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 10 nên Hội đồng xét xử không công nhận giữa bà Lê Thị L và ông Nguyễn Công C là vợ chồng.

[2] Về con chung: Có 01 con Nguyễn Thị Lệ H sinh ngày 16-7-2001 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án bà Lê Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09-6-2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 10.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị L.

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Nguyễn Công C không phải là vợ chồng

- Về con chung: Có 01 con Nguyễn Thị Lệ H, sinh ngày 16-7-2001.

- Tài sản chung, nợ chung: Không có.

2/ Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà L đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai số 0001088 ngày 13-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3/ Bà Lê Thị L, ông Nguyễn Công C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP M;
- Chi cục THA dân sự TP M;
- Các đương sự;
(Không đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ.